

A. TÓM TẮT NỘI DUNG KIẾN THỨC HỌC KỲ I

I. ĐẠI SỐ

1. Đơn thức nhiều biến, đa thức nhiều biến.
2. Các phép tính với đa thức nhiều biến.
3. Hằng đẳng thức đáng nhớ.
4. Vận dụng hằng đẳng thức vào phân tích đa thức thành nhân tử.
5. Định nghĩa và tính chất cơ bản của phân thức đại số.
6. Các quy tắc đổi dấu của phân thức đại số.
7. Các quy tắc: Rút gọn phân thức, quy đồng mẫu thức, cộng, trừ, nhân, chia phân thức.
8. Điều kiện xác định phân thức và giá trị của phân thức.

II. HÌNH HỌC

1. Hình chóp tam giác đều.
2. Hình chóp tứ giác đều.
3. Định lý Pythagore.
4. Định nghĩa, tính chất và dấu hiệu nhận biết các tứ giác (tứ giác lồi, hình thang, hình thang cân, hình bình hành, hình chữ nhật, hình thoi, hình vuông).

B. MỘT SỐ CÂU HỎI, BÀI TẬP THAM KHẢO

Bài 1. Tìm x , biết:

$$\begin{array}{lll} 1) (x-1)(x^2+x+1)-x^3-6x=11 & 2) 16x^2-(3x-4)^2=0 & 3) x^3-x^2+3-3x=0 \\ 4) \frac{x-1}{x+2}=\frac{x+2}{x+1} & 5) \frac{1}{x}+\frac{2}{x+1}=0 & 6) \frac{9-x^2}{x}:(x-3)=1 \end{array}$$

Bài 2. Thực hiện phép tính:

$$\begin{array}{lll} 1) \frac{x+3}{x-2}+\frac{4+x}{2-x} & 2) \frac{x+1}{2x+6}+\frac{2x+3}{x^2+3x} & 3) \frac{3}{2x+6}-\frac{x-6}{2x^2+6x} \\ 4) \frac{2x+6}{3x^2-x}:\frac{x^2+3x}{1-3x} & 5) \frac{x+4}{5x-25}:\frac{x-5}{x^2+8x+16} & 6) \frac{a^2-b^2}{9b^2}:\frac{a+b}{3b} \\ 7) \frac{x+1}{x-1}-\frac{x-1}{x+1}-\frac{4}{1-x^2} & 8) \left(\frac{1}{x+4}+\frac{8}{x^2-16}\right):\frac{x+1}{x-4} \end{array}$$

Bài 3. Cho hai biểu thức $A=\left(\frac{x+2}{x+1}-\frac{x-2}{x-1}\right):\frac{x+1}{x}$ và $B=\frac{3}{x^2-1}$ với $x \neq 0, x \neq \pm 1$.

- a) Tìm x để biểu thức B có giá trị bằng 1.
- b) Rút gọn biểu thức A.
- c) Tìm giá trị nguyên của x để A có giá trị nguyên.
- d) Tìm giá trị của x để $A=2B$.

Bài 4. Cho hai biểu thức: $A=\frac{x+4}{x-3}$ và $B=\frac{9}{x^2-3x}+\frac{5}{3-x}+\frac{x+3}{x}$ ($x \neq 0; x \neq 3; x \neq -4$)

- 1) Tính giá trị của biểu thức A tại $x=2$.
- 2) Rút gọn biểu thức B.

3) Biết $P = \frac{B}{A}$. Tìm x nguyên để P nguyên

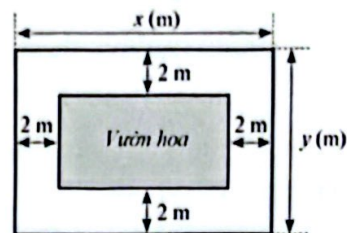
Bài 5. Cho biểu thức: $A = \left(\frac{a-1}{3a+(a-1)^2} - \frac{1-3a+a^2}{a^3-1} - \frac{1}{a-1} \right); B = \frac{a^2+1}{1-a} \quad (a \neq 1)$

a) Tính giá trị của biểu thức B tại $a = 3$.

b) Rút gọn $P = A : B$

c) Tìm giá trị của a để $\frac{1}{P}$ nhỏ nhất và tìm giá trị đó

Bài 6. Trên một mảnh đất có dạng hình chữ nhật với chiều dài là x (m); chiều rộng là y (m) với $x > y > 4$, người ta dự định làm một vườn hoa hình chữ nhật và bớt ra một phần đường đi rộng 2 m (như hình vẽ). Viết biểu thức biểu thị theo x, y :



a) Diện tích vườn hoa.

b) Tỷ số diện tích của vườn hoa và mảnh đất.

c) Tỷ số chu vi của vườn hoa và mảnh đất.

Bài 7. Một tổ sản xuất theo kế hoạch phải may 600 chiếc khẩu trang trong thời gian qui định. Do tăng năng suất lao động, mỗi giờ tổ sản xuất đó may được nhiều hơn kế hoạch 20 chiếc. Gọi x (chiếc) là số khẩu trang mà tổ sản xuất phải may trong mỗi giờ theo kế hoạch ($x \in \mathbb{N}^+; x < 600$). Viết biểu thức biểu thị theo x :

a) Thời gian tổ sản xuất phải hoàn thành công việc theo kế hoạch.

b) Thời gian tổ sản xuất đã hoàn thành công việc theo thực tế.

c) Thời gian tổ sản xuất hoàn thành công việc trước kế hoạch.

d) Giả sử mỗi giờ họ dự định may 80 chiếc khẩu trang. Hãy tính thời gian thực tế hoàn thành công việc.

Bài 8. Cho hình thang cân $ABCD$ ($AB \parallel CD, AB < CD$), các đường cao AH, BK .

a) Tứ giác $ABKH$ là hình gì? Vì sao?

b) Chứng minh $DH = CK$.

c) Lấy điểm E sao cho H là trung điểm của DE . Chứng minh tứ giác $ABCE$ là hình gì bình hành

Bài 9. Cho tam giác ABC vuông tại A có $AB < AC$. Gọi M là trung điểm của BC , kẻ MD vuông góc với AB tại D , ME vuông góc với AC tại E .

a) Chứng minh $AM = DE$.

b) Chứng minh tứ giác $DMCE$ là hình bình hành.

c) Gọi AH là đường cao của tam giác ABC ($H \in BC$). Chứng minh tứ giác $DHME$ là hình thang cân.

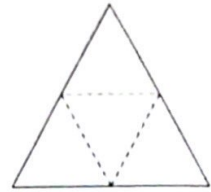
Bài 10. Cho tam giác ABC vuông tại A , đường trung tuyến AM . Gọi D là trung điểm của AB , trên tia đối tia DM lấy điểm E sao cho $DE = DM$

a) Chứng minh tứ giác $AMBE$ là hình thoi.

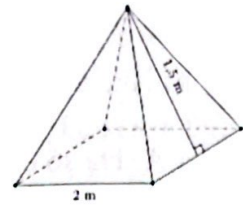
b) Tứ giác $AEMC$ là hình gì? Vì sao?

c) Tam giác vuông ABC cần thêm điều kiện gì thì tứ giác $AEBM$ là hình vuông?

Bài 11. Bạn Trang cắt miếng bìa hình tam giác đều cạnh dài 20 cm như hình vẽ và gấp lại theo các dòng kẻ (nét đứt) để được hình chóp tam giác đều. Tính diện tích xung quanh của hình chóp tam giác đều tạo thành.



Bài 12. Một công trình trang trí có dạng hình chóp tứ giác đều với độ dài cạnh đáy 2 m và chiều cao của tam giác mặt bên kẻ từ đỉnh của hình chóp bằng 1,5 m. Người ta muốn sơn phủ bên ngoài bốn mặt công trình này. Biết rằng cứ mỗi mét vuông sơn cần trả 40000 đồng. Hỏi cần trả bao nhiêu tiền để hoàn thành việc sơn phủ đó?



Bài 13.

1. Tìm giá trị nhỏ nhất của mỗi biểu thức sau:

a) $A = (y+1)^2 + (y-2)^2 + (y-3)^2 - (y+4)^2$

b) $B = (x-3)(x-5)(x^2 - 8x + 17)$

2. Tìm giá trị lớn nhất của mỗi biểu thức sau:

a) $C = (y-2)(y-5)(y-6)(9-y)$

b) $D = (x^2 - 2)^2 + 2(x-1)^2 + (2-x^2)(2+x^2)$

Bài 14. Cho các số thực dương a và b thỏa mãn: $a^{100} + b^{100} = a^{101} + b^{101} = a^{102} + b^{102}$.

Hãy tính giá trị biểu thức: $P = a^{2023} + b^{2023}$.

C. ĐỀ MINH HỌA

ĐỀ MINH HỌA 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm)

Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng rồi ghi vào giấy làm bài kiểm tra:

Câu 1: Biểu thức thích hợp của đẳng thức $x^2 + \dots + 4y^2 = (x + 2y)^2$ là:

A. xy

B. $4xy$

C. $2xy$

D. $-4xy$

Câu 2: Kết quả của phép tính $72^2 + 22^2 - 44 \cdot 72$ là:

A. 784

B. 250

C. 2500

D. 8836

Câu 3: Cho một hình chóp tứ giác đều có độ dài cạnh đáy bằng 8 cm và độ dài trung đoạn bằng 15 cm. Diện tích xung quanh của hình chóp tứ giác đều đó là:

A. 960 cm^2

B. 240 cm^2

C. 480 cm^2

D. 150 cm^2

Câu 4: Tam giác có độ dài ba cạnh trong trường hợp nào sau đây là tam giác vuông

A. 10 cm, 6 cm, 9 cm

B. 3 cm, 4 cm, 6cm

C. 11 cm, 6 cm, 8 cm

D. 12cm, 35 cm, 37cm

Câu 5. Kết quả của phép chia $\frac{1}{x-3} : \frac{1}{x^2-9}$ là:

A. $\frac{1}{x+3}$

B. $\frac{x+3}{1}$

C. $\frac{1}{x-3}$

D. $\frac{x-3}{x+3}$

Câu 6. Kết quả của phép tính $\frac{3x^2}{2x^2y} - \frac{x^2}{2x^2y}$ là:

A. $\frac{x^2}{2x^2y}$

B. $\frac{1}{2x^2y}$

C. $\frac{2x^2}{y}$

D. $\frac{1}{y}$

Câu 7: Hình chóp tam giác đều có:

A. 4 mặt, 5 cạnh

B. 3 mặt, 6 cạnh

C. 6 mặt, 6 cạnh

D. 4 mặt, 6 cạnh

Câu 8: Xác định các hệ số của x, hệ số tự do của hàm số bậc nhất $y = -\frac{1}{2}x + 7$

A. Hệ số của x là $-\frac{1}{2}$. Hệ số tự do là -7

B. Hệ số của x là $-\frac{1}{2}$. Hệ số tự do là 7

C. Hệ số của x là $\frac{1}{2}$. Hệ số tự do là -7

D. Hệ số của x là 1. Hệ số tự do là -7

II. PHÂN TỰ LUẬN (8 điểm)

Bài 1 (1 điểm) Phân tích đa thức thành nhân tử:

a) $x^2 - 9$.

b) $x^2 - 4x + 4 - y^2$.

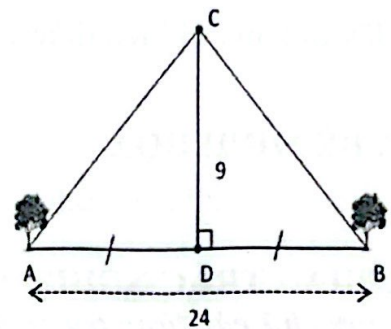
Bài 2 (2,5 điểm): Cho biểu thức: $A = \frac{2x-3}{x-1}$ và $B = \frac{x}{x-1} + \frac{3}{x+1} - \frac{6x-4}{x^2-1}$ (với $x \neq \pm 1$).

a) Tính giá trị của A khi $x = 2$.

b) Chứng minh rằng biểu thức $B = \frac{x-1}{x+1}$.

c) Tìm các số nguyên dương x để biểu thức $P = A \cdot B$ nhận giá trị là số nguyên.

Bài 3: (1,5 điểm): Hai cây A và B được trồng dọc trên đường, cách nhau 24m và cách đều cột đèn D. Ngôi nhà C cách cột đèn D 9m theo hướng vuông góc với đường (xem hình vẽ). Tính khoảng cách từ mỗi cây đến ngôi nhà.



Bài 4 (2,5 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A. Gọi M, N lần lượt là trung điểm của BC và AC. Trên tia đối của tia MN lấy điểm D sao cho MD = MN

a) Chứng minh: Tứ giác BDCN là hình bình hành.

b) Chứng minh: AD = BN

c) Cho biết độ dài AM = 5cm, AC = 8cm. Tính diện tích tam giác vuông ABC?

Bài 5 (0,5 điểm) Cho các số x, y thỏa mãn đẳng thức $\frac{1}{2}x^2 + 2y^2 - x + 2y + 1 = 0$.

Tính giá trị của biểu thức $M = (x+2y)^{2022} + (x-2)^{2023} + \left(y + \frac{3}{2}\right)^{2024}$

ĐỀ MINH HỌA 2

Phần I. Trắc nghiệm khách quan. (2 điểm)

Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1: $x^2 - 4$ bằng:

A. $(x-2)(x+2)$

B. $(x-2)^2$

C. $-(x-2)(2+x)$

D. $(2-x)(2+x)$

Câu 2: Tích của đơn thức x (1-x) là :

A. $x^2 - x$

B. $1 - 2x$

C. $x^2 + x$

D. $x - x^2$

Câu 3: Biểu thức $x^2 + 2xy + y^2$ được viết dưới dạng lũy thừa là:

- A. $x^2 + y^2$; B. $(x+y)^2$; C. $(x-y)^2$; D. $(x+y)^3$

Câu 4: Kết quả của phép chia $3x(4x^2 - y^2) : (2x - y)$ là:

- A. $2x + y$ B. $-2x + y$ C. $6x^2 + 6xy$ D. $3x(2x + y)$

Câu 5: $(x - 2)^2 = ?$

- A. $x^2 - 4x + 4$ B. $(x - 2)(x + 2)$ C. $x^2 - 2x + 4$ D. $2x - 4$

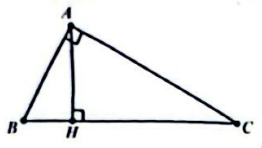
Câu 6: Kết quả phân tích đa thức $5x^3 - 10x^2y + 5xy^2$ thành nhân tử là:

- A. $5x(x - y)^2$ B. $x(5x - y)^2$ C. $-5x(x + y)^2$ D. $x(x + 5y)^2$

Câu 7: Đường trung bình của hình thang thì:

- A) Song song với cạnh bên B) Song song với hai đáy
C) Bằng nửa cạnh đáy D) Song song với hai đáy và bằng nửa tổng độ dài 2 đáy

Câu 8: Cho hình vẽ: Diện tích tích tam giác ABC bằng:



- A. $\frac{1}{2}AB.AC$ B. $\frac{1}{2}AB.BC$ C. $\frac{1}{2}AH.BC$ D. A và C đúng

Phần II. Tư luận (8 điểm)

Bài 1: (1,5 điểm) Phân tích đa thức thành nhân tử

- a) $x^2 - x$; b) $2x^2y - 6xy$; c) $x^2 - 3x + 2$

Bài 2: (2,5 điểm) Cho biểu thức: $A = \frac{3}{x-3} + \frac{2x-x^2-3}{x^2-9} + \frac{x}{x+3}$;

- a) Tìm điều kiện xác định của biểu thức A.
b) Rút gọn biểu thức A.
c) Tìm các giá trị x nguyên để A có giá trị nguyên.

Bài 3: (1 điểm) Tìm x, biết: $2x(x + 2) - 3(x + 2) = 0$

Bài 4: (2 điểm) Cho tam giác ABC vuông tại A ($AB < AC$), đường cao AH. Từ H vẽ HD và HE lần lượt vuông góc với AB và AC ($D \in AB, E \in AC$).

a) Chứng minh $AH = DE$.

b) Trên tia EC xác định điểm K sao cho $EK = AE$. Chứng minh tứ giác DHKE là hình bình hành.

Bài 5: (1 điểm) Tìm giá trị lớn nhất của biểu thức: $B = \frac{3x^2 + 9x + 17}{3x^2 + 9x + 7}$.



BAN GIÁM HIỆU

Phạm Thùy Dương

TỔ TRƯỞNG

Dương Thị Thanh Huyền

NHÓM TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lan Hương

I. NỘI DUNG: Ôn tập kiến thức từ tuần 1 đến tuần 14

1. Phần KHTN 1 (Vật lý)

- 1.1. Áp lực là gì? Nêu công thức tính áp suất trên một bề mặt và giải thích các đại lượng trong công thức tính?
- 1.2. Trình bày tác dụng của áp suất chất lỏng lên các vật đặt trong chất lỏng?
- 1.3. Phát biểu định luật Archimedes và công thức tính của định luật?
- 1.4. Trình bày tác dụng làm quay của lực lên vật? Moment lực có đặc điểm gì?

2. Phần KHTN 2 (Hóa học)

Ôn tập kiến thức các bài

- Dung dịch và nồng độ.
- Định luật bảo toàn khối lượng và PTHH.
- Tính theo PTHH.
- Tốc độ phản ứng và chất xúc tác.

3. Phần KHTN 3 (Sinh học)

- 3.1. Nêu khái quát về cơ thể người, vai trò của cơ quan và hệ cơ quan trong cơ thể người.
- 3.2. Nêu cấu tạo và chức năng của hệ vận động. Chỉ ra một số bệnh tật liên quan đến hệ vận động và ý nghĩa của việc tập thể dục, thể thao.
- 3.3. Nêu cấu tạo và chức năng của hệ tiêu hóa.
- 3.4. Trình bày quá trình tiêu hóa thức ăn diễn ra ở khoang miệng, dạ dày, ruột non. Chỉ ra một số bệnh tật liên quan tới đường tiêu hóa
- 3.5. Nêu cấu tạo và chức năng của Hệ Tuần Hoàn. Máu có cấu tạo gồm các thành phần nào? Vai trò của máu đối với cơ thể.

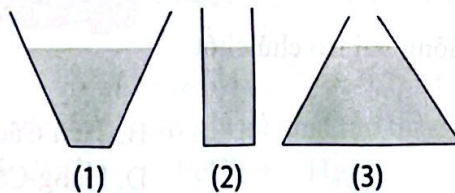
II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

Phần 1: Bài tập trắc nghiệm

Câu 1. Chọn phát biểu đúng khi nói về áp suất chất lỏng?

- A. Áp suất chất lỏng chỉ gây áp suất ở đáy của bình chứa.
- B. Áp suất chất lỏng trên mặt thoáng của chất lỏng bằng 0.
- C. Áp suất chất lỏng phụ thuộc vào khối lượng của chất lỏng.
- D. Các chất lỏng giống nhau gây ra áp suất là như nhau.

Câu 2. Ba bình chứa cùng 1 lượng nước ở 4°C. Đun nóng cả 3 bình lên cùng 1 nhiệt độ. So sánh áp suất của nước tác dụng lên đáy bình ta thấy:



- A. $p_1 = p_2 = p_3$. B. $p_1 > p_2 > p_3$. C. $p_3 > p_2 > p_1$. D. $p_2 > p_3 > p_1$.

Câu 3. Trường hợp nào sau đây do áp suất khí quyển gây ra?

- A. Thổi hơi vào quả bóng bay, quả bóng bay sẽ phồng lên.
- B. Ấn tay vào quả bóng bay, quả bóng bay bị lõm xuống.
- C. Khi bị xì hơi, quả bóng bay xẹp lại.
- D. Khi được bơm, lốp xe đạp căng phồng lên.

Câu 4. Nguyên nhân của hiện tượng đau nhức tai, đôi khi nghe tiếng động trong tai khi máy bay cất cánh là do

- A. áp suất không khí ở tai giữa cân bằng với áp suất không khí ở ngoài tai.
- B. âm thanh gần mặt đất lớn hơn ở trên bầu trời.
- C. động cơ phát ra tiếng ồn lớn.
- D. áp suất khí quyển giảm đột ngột khi độ cao tăng quá nhanh.

Câu 5. Thả một viên bi sắt vào một cốc nước. Viên bi càng xuống sâu thì

- A. lực đẩy Archimedes tác dụng lên nó không đổi, áp suất nước tác dụng lên nó càng tăng.
- B. lực đẩy Archimedes tác dụng lên nó càng giảm, áp suất nước tác dụng lên nó càng tăng.
- C. lực đẩy Archimedes tác dụng lên nó càng tăng, áp suất nước tác dụng lên nó càng tăng.
- D. lực đẩy Archimedes tác dụng lên nó không đổi, áp suất nước tác dụng lên nó không đổi.

Câu 6. Hai quả cầu được làm bằng đồng có thể tích bằng nhau, một quả đặc và một quả bị rỗng ở giữa (không có khe hở vào phần rỗng), chúng cùng được nhúng chìm trong dầu. Quả nào chịu lực đẩy Archimedes lớn hơn?

- A. Quả cầu đặc.
- B. Quả cầu rỗng.
- C. Lực đẩy Acsimet tác dụng lên hai quả cầu như nhau.
- D. Không so sánh được.

Câu 7. Một vật được móc vào lực kế để đo lực theo phương thẳng đứng. Khi vật ở trong không khí, lực kế chỉ 4,8 N. Khi vật chìm trong nước, lực kế chỉ 3,6 N. Biết trọng lượng riêng của nước là 104 N/m³. Bỏ qua lực đẩy Archimedes của không khí. Thể tích của vật nặng là

- A. 480 cm³.
- B. 360 cm³.
- C. 120 cm³.
- D. 20 cm³.

Câu 8. Một vật được thả vào dầu. Khi trọng lượng của vật lớn hơn lực đẩy Archimedes thì

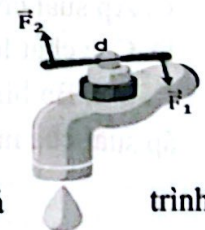
- A. vật nổi trên mặt thoáng.
- B. vật bị chìm.
- C. vật lúc nổi lúc chìm.
- D. vật lơ lửng.

Câu 9. Lực có tác dụng làm cho vật rắn quay quanh một trục khi

- A. lực có giá nằm trong mặt phẳng vuông góc với trục quay và cắt trục quay.
- B. lực có giá song song với trục quay.
- C. lực có giá cắt trục quay.
- D. lực có giá nằm trong mặt phẳng vuông góc với trục quay và không cắt trục quay.

Câu 10. Vòi vặn nước có hai tai vặn. Tác dụng của các tai này là gì?

- A. Tăng độ bền của đai ốc.
- B. Tăng mômen của ngẫu lực.
- C. Tăng moment lực.
- D. Đảm bảo mỹ thuật.



Câu 11: Loại TB Máu nào đóng vai trò chủ chốt Đông Máu?

- A. Hồng Cầu
- C. Bạch Cầu

- B. Tiểu Cầu
- D. Hồng Cầu và Bạch Cầu

Câu 12: Cơ quan nào trong hệ tiêu hóa có vai trò chủ yếu biến đổi các chất phức tạp thành các chất đơn giản (chất dinh dưỡng) để cơ thể hấp thụ.

- A. Ruột non
- B. Ruột già
- C. Dạ dày.
- D. Miệng.

Câu 13: Ở cơ thể người, cơ quan nào sau đây nằm trong khoang ngực?

- A. Miệng.
- B. Ruột non.
- C. Phổi.
- D. Dạ dày.

Câu 14: Hệ cơ quan nào có vai trò là trung tâm điều khiển mọi hoạt động của cơ thể.

- A. Hệ hô hấp B. Hệ Thần Kinh C. Hệ bài tiết D. Hệ tuần hoàn

Câu 15: Hệ cơ quan nào sau đây giúp các cơ thể biến đổi thức ăn thành các chất dinh dưỡng?

- A. Hệ Tiêu Hóa. B. Hệ hô hấp và hệ tuần hoàn.
C. Hệ tuần hoàn và hệ thần kinh. D. Hệ tuần hoàn và hệ vận động.

Câu 16: Tế bào máu nào tham gia vận chuyển khí Oxi, Cacbonic và các chất dinh dưỡng tới các tế bào ?

- A. Hồng Cầu B. Tiểu Cầu C. Bạch Cầu D. Bạch Cầu và Tiểu Cầu.

Câu 17: Trong thành phần của máu, huyết tương chiếm bao nhiêu %?

- A. 55 % B. 45% C. 50% D. 60%

Câu 18: Người mang nhóm máu AB có thể truyền cho người mang nhóm máu nào mà không gây ra sự kết dính hồng cầu?

- A. Nhóm máu AB B. Nhóm máu B C. Nhóm máu O D. Nhóm máu A

Câu 19: Để chống cong vẹo cột sống cần phải làm gì?

- A. Ngồi ngay ngắn không nghiêng vẹo B. Mang vác thường xuyên bên phải
C. Mang vác thường xuyên bên trái D. Mang vác quá sức chịu đựng

Câu 20: Chức năng của hệ tuần hoàn là

- A. Biến đổi thức ăn thành các chất dinh dưỡng
B. Điều khiển mọi hoạt động của cơ thể
C. Vận chuyển chất dinh dưỡng và oxi tới các tế bào và vận chuyển các chất thải và cacbonic từ TB tới các cơ quan của hệ bài tiết .
D. Nâng đỡ , tạo hình dáng cho cơ thể

Câu 21. Độ tan của một chất trong nước ở nhiệt độ xác định là

- A. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam dung dịch
B. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam nước.
C. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam dung môi để tạo thành dung dịch bão hòa.
D. Số gam chất đó có thể tan trong 100 gam nước để tạo thành dung dịch bão hòa.

Câu 22. Tính độ tan của K_2CO_3 trong nước ở $20^\circ C$. Biết rằng ở nhiệt độ này hòa tan hết 45 gam muối trong 150 gam nước thì dung dịch bão hòa

- A. 20 gam. B. 30 gam. C. 45 gam. D. 12 gam.

Câu 23. Công thức tính nồng độ phần trăm của dung dịch là

- A. $C\% = \frac{m_d}{m_{H_2O}} \cdot 100\%$ B. $C\% = \frac{m_d}{m_d} \cdot 100\%$ C. $C\% = \frac{m_d}{m_d} \cdot 100\%$ D. $C\% = \frac{m_{H_2O}}{m_d} \cdot 100\%$

Câu 23. Hòa tan 4 gam NaOH vào nước để được 400 ml dung dịch. Nồng độ mol của dung dịch thu được là

- A. 0,22M. B. 0,23M. C. 0,24M. D. 0,25M.

Câu 24: Tỷ lệ hệ số tương ứng của chất tham gia và chất tạo thành của phương trình sau:



- A. 1:2:1:2 B. 1:2:2:1 C. 2:1:1:1 D. 1:2:1:1

Câu 25: $xAl + yCuSO_4 \rightarrow Al_x(SO_4)_y + yCu$. Tìm x, y

- A. x=2, y=3 B. x=3, y=4 C. x=1, y=2 D. x=3, y=2

Câu 26. Mg phản ứng với HCl theo phản ứng: $Mg + HCl \rightarrow MgCl_2 + H_2$. Sau phản ứng thu được 2,479 lít (đkc) khí hydrogen thì khối lượng của Mg đã tham gia phản ứng là

- A. 2,4 gam. B. 12 gam. C. 2,3 gam. D. 7,2 gam.

Câu 27. Cho 12,8 gam một kim loại R hóa trị II tác dụng với khí chlorine vừa đủ tạo ra 28,8 gam muối chloride (RCl_2). R là kim loại

- A. Fe. B. Ca. C. Cu. D. Mg.

Câu 28. Tốc độ phản ứng không phụ thuộc yếu tố nào sau đây?

- A. Xúc tác. B. Nhiệt độ. C. Áp suất. D. Thời gian phản ứng.

Câu 29. Khi tăng nhiệt độ thì tốc độ của hầu hết phản ứng sẽ

- A. biến đổi ít. B. tăng. C. giảm. D. không đổi.

Câu 30. Sự thay đổi nào dưới đây không làm tăng tốc độ phản ứng xảy ra giữa dây magnesium và dung dịch hydrochloric acid?

- A. Cuộn dài magnesium thành một quả bóng nhỏ. B. Tăng nồng độ của hydrochloric acid.
C. Nghiền mảnh magnesium thành bột. D. Tăng nhiệt độ của hydrochloric acid.

Câu 31. Khi đốt củi, để tăng tốc độ cháy, người ta sử dụng biện pháp nào sau đây?

- A. Đốt trong lò kín. B. Xếp củi chặt khít. C. Thổi không khí khô. D. Thổi hơi nước.

Câu 32. Hòa tan đường vào cốc nước ta thu được dung dịch nước đường. Chất tan là

- A. nước và đường. B. đường. C. nước. D. nước đường.

Câu 33. Dung dịch chưa bão hòa là dung dịch

- A. không thể hòa tan thêm chất tan. B. có thể hòa tan thêm chất tan.
C. không thể hòa tan thêm nước. D. có thể hòa tan thêm dung dịch.

Câu 34. Khi sản xuất nước ngọt có gas người ta thường nén khí carbon dioxide ở áp suất cao nhằm mục đích gì?

- A. Tăng khả năng hòa tan của khí carbon dioxide trong nước.
B. Giảm khả năng hòa tan của khí carbon dioxide trong nước.
C. Không làm thay đổi khả năng hòa tan của khí carbon dioxide trong nước.
D. Giảm nhanh lượng khí carbon dioxide trong nước.

Câu 35. Khối lượng NaOH có trong 300 mL dung dịch nồng độ 0,15 M là

- A. 1,8 g. B. 0,045 g. C. 4,5g. D. 0,125g.

Phần 2: Bài tập tự luận

Câu 1. Bạn Hà nặng 45 kg đứng thẳng hai chân trên mặt sàn lớp học, biết diện tích tiếp xúc với mặt sàn của một bàn chân là $0,005 \text{ m}^2$. Tính áp suất mà bạn Hà tác dụng lên mặt sàn?

Câu 2. Một bình hình trụ cao 2,5 m đựng đầy nước. Biết khối lượng riêng của nước là 1000 kg/m^3 . Áp suất của nước tác dụng lên đáy bình là bao nhiêu?

Câu 3. Một quả cầu bằng sắt treo vào 1 lực kế ở ngoài không khí lực kế chỉ 1,7 N. Nhúng chìm quả cầu vào nước thì lực kế chỉ 1,2 N. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên quả cầu sắt?

Câu 4. Một vật bằng gỗ có thể tích 5 dm^3 . Thả vào trong nước thấy vật bằng gỗ nổi trên mặt nước. Biết trọng lượng riêng của gỗ là 6000 N/m^3 , của nước 10000 N/m^3 .

a. Tính lực đẩy Archimedes tác dụng lên vật.

b. Tính thể tích phần vật nổi.

Câu 5. Nêu cấu tạo và chức năng của hệ tiêu hóa.

Câu 6. Trình bày quá trình tiêu hóa thức ăn diễn ra ở khoang miệng, dạ dày, ruột non. Chỉ ra một số bệnh tật liên quan tới đường tiêu hóa.

Câu 7. Nêu cấu tạo và chức năng của hệ tuần hoàn. Máu có cấu tạo gồm các thành phần nào? Vai trò của máu đối với cơ thể.

Câu 8. Một học sinh độ tuổi THCS nhu cầu tiêu dùng năng lượng mỗi ngày là 2200 kcal, trong số năng lượng đó Prôtêin chiếm 19%, Lipit 13% còn lại là Gluxit. Tính tổng số g Prôtêin, Lipit, Gluxit cung cấp cho cơ thể trong một ngày.

Biết rằng 1g Prôtêin oxy hóa hoàn toàn giải phóng 4,1 kcal; 1g Lipit giải phóng hoàn toàn 9,3 kcal; 1g Gluxit giải phóng hoàn toàn 4,3 kcal.

Câu 9. Hoàn thành các PTHH sau

- | | |
|--|---|
| 1) $MgCl_2 + KOH \rightarrow Mg(OH)_2 + KCl$ | 11) $H_3PO_4 + KOH \rightarrow K_3PO_4 + H_2O$ |
| 2) $Cu(OH)_2 + HCl \rightarrow CuCl_2 + H_2O$ | 12) $KOH + CO_2 \rightarrow K_2CO_3 + H_2O$ |
| 3) $Cu(OH)_2 + H_2SO_4 \rightarrow CuSO_4 + H_2O$ | 13) $Ca + H_2SO_4 \rightarrow CaSO_4 + H_2$ |
| 4) $FeO + HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2O$ | 14) $Ca + O_2 \rightarrow CaO$ |
| 5) $Fe_2O_3 + H_2SO_4 \rightarrow Fe_2(SO_4)_3 + H_2O$ | 15) $P_2O_5 + H_2O \rightarrow H_3PO_4$ |
| 6) $Cu(NO_3)_2 + NaOH \rightarrow Cu(OH)_2 + NaNO_3$ | 16) $CaO + HCl \rightarrow CaCl_2 + H_2O$ |
| 7) $CH_4 + O_2 \rightarrow CO_2 + H_2O$ | 17) $CuSO_4 + BaCl_2 \rightarrow BaSO_4 + CuCl_2$ |
| 8) $C_2H_6 + O_2 \rightarrow CO_2 + H_2O$ | 18) $C_5H_{10} + O_2 \rightarrow CO_2 + H_2O$ |
| 9) $Fe + HCl \rightarrow FeCl_2 + H_2$ | 19) $C_2H_6O + O_2 \rightarrow CO_2 + H_2O$ |
| 10) $K_2SO_4 + Ca(NO_3)_2 \rightarrow KNO_3 + CaSO_4$ | 20) $NaOH + CO_2 \rightarrow Na_2CO_3 + H_2O$ |

Câu 10. Nhiệt phân hoàn toàn $KMnO_4$ thu được khí oxygen theo sơ đồ sau



Sau phản ứng thu được 8,7 gam MnO_2 .

- Tính khối lượng $KMnO_4$.
- Tính thể tích khí oxygen (đktc)
- Tính khối lượng K_2MnO_4 .
- Cần bao nhiêu gam magnesium để phản ứng hết với lượng oxygen thu được ở trên, biết magnesium cháy trong oxygen tạo thành Magnesium oxide.

Câu 11. Cho m gam Iron tác dụng hết với 200 ml dung dịch H_2SO_4 1M thu được muối $FeSO_4$ và nước.

- Tính thể tích khí hydrogen (đkc) thu được sau pư.
- Tính khối lượng muối thu được.
- Tính nồng độ mol dd muối thu được sau phản ứng (coi thể tích dd trước và sau pư không thay đổi).



TỔ TRƯỞNG
Dương Thị Thanh Huyền

NHÓM TRƯỞNG
Nguyễn Thu An

I. NỘI DUNG

1. Phần văn bản:

1.1 Văn bản thuộc thể loại truyện lịch sử: nắm được cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ

1.2 Văn bản thuộc thể loại thơ Đường luật: đặc điểm về bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối của thể thất ngôn bát cú và tứ tuyệt Đường luật

1.3. Văn bản nghị luận: đặc điểm luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

1.4 Văn bản thuộc thể loại thơ trào phúng: đặc điểm về nội dung, nghệ thuật

2. Phần Tiếng Việt:

2.1 Biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương; nhận biết và hiểu được phạm vi, tác dụng của việc sử dụng biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương trong giao tiếp và trong sáng tác văn học.

2.2 Biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh: nhận biết BPTT, tác dụng

2.3 Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó: hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ và biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ phù hợp với sắc thái.

3. Phần Tập làm văn:

3.1 Viết được bài văn kể lại một chuyện đi hay hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều ấn tượng.

3.2 Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ Đường luật, thơ trào phúng)

3.3 Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống: nêu được lí lẽ, bằng chứng thuyết phục.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

1. Dạng bài đọc – hiểu:

- Nhận biết một số yếu tố đặc trưng thể loại truyện lịch sử, thơ Đường luật, thơ trào phúng, văn bản nghị luận

- Tìm, nêu tác dụng của biện pháp tu từ

- Nêu ý nghĩa của hình ảnh/ chi tiết, bài học/ thông điệp...

2. Dạng bài viết:

- Viết bài văn kể lại một chuyện đi

- Viết bài văn phân tích tác phẩm thơ Đường luật

- Viết bài văn về một vấn đề đời sống

III. GỢI Ý MỘT SỐ DẠNG BÀI MINH HOẠ

1. Dạng 1: Đọc- hiểu

Bài 1.

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:

(1) Lòng nhân ái không phải tự sinh ra con người đã có. Lòng nhân ái là một trong những phẩm chất hàng đầu, là văn hóa của mỗi một con người. Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác” ... Và lòng nhân ái của các em Trường Quốc tế Global đã được hình thành như thế,...

(2)... Lòng nhân ái là một phần quan trọng trong mục tiêu giáo dục toàn diện của trường GIS và thực tế, lòng nhân ái rất cần trong đời sống, đó là nét văn hóa, là cốt cách của mỗi một con người. Các hoạt động từ thiện đã và đang diễn ra tại Trường Quốc tế Global đã góp phần giúp các em học sinh xây dựng tính cộng đồng, tinh thần trách nhiệm, sẻ chia với mọi người và giúp người khi khó khăn hoạn nạn; phát triển toàn diện tri thức và đạo đức để trở thành những công dân ưu tú, có ích cho xã hội, gìn giữ được bản sắc văn hóa Việt Nam.

(Trích *Dạy trẻ lòng nhân ái ở trường quốc tế Global – Theo Dân trí*, ngày 14/ 2/ 2015)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2: Theo em, câu văn nào trong đoạn (2) nhấn mạnh vị trí, vai trò của lòng nhân ái?

Câu 3: Em hiểu như thế nào về câu nói: “Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác”?”

Câu 4: Thông điệp nào của đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

Bài 2: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi

*Quanh năm buôn bán ở mom sông,
Nuôi đủ năm con với một chồng.
Lặn lội thân cò khi quãng vắng,
Eo sèo mặt nước buổi đò đông.
Một duyên, hai nợ, âu đành phận,
Năm nắng, mười mưa, dám quản công.
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc:
Có chồng hờ hững cũng như không!*

(Trích *Thương vợ - Trần Tế Xương*)

Câu 1: Bài thơ “Thương vợ: được làm theo thể thơ nào? Chỉ ra cách gieo vần của tác giả trong bài thơ?

Câu 2: Nhà thơ gửi gắm tâm sự gì qua hai câu luận "Một duyên hai nợ âu đành phận/ Năm nắng mười mưa dám quản công"?

Câu 3: Trong câu thơ cuối , từ “ hờ hững” có ý nghĩa như thế nào?

Câu 4: Chỉ ra phép tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau và nêu tác dụng?

*Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo sèo mặt nước buổi đò đông*

Câu 5. Hãy nêu nội dung của bài thơ trên bằng một câu văn ngắn gọn.

Dạng II. Viết

Bài 1: Viết đoạn văn

- Viết một đoạn văn theo cách phối hợp khoảng 12 câu bàn về *Lòng nhân ái* của con người, trong đoạn có sử dụng câu ghép. (gạch chân)
- Viết đoạn văn theo cách quy nạp khoảng 12 câu nêu cảm nhận của em về hình ảnh người vợ trong bài thơ: *Thương vợ* của nhà thơ Trần Tế Xương, trong đoạn có sử dụng câu cảm thán (Gạch chân)

Bài 2: Viết bài văn

- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)
- Viết bài văn phân tích một tác phẩm thơ trào phúng mà em thích.

BAN GIÁM HIỆU



Phạm Thùy Dương

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Giang

NHÓM TRƯỞNG

Thiều Ngọc Trâm

D. Khi có khó khăn thì nhanh chóng đổi sang việc khác

Câu 7. Cần cù là đức tính của con người biểu hiện ở thái độ làm việc một cách

A. hời hợt. B. nông nổi. C. chăm chỉ. D. lười biếng.

Câu 8. Biểu hiện của tôn trọng lẽ phải trong học tập là:

A. Nghiêm túc trong kì thi, không gian lận, đạo văn, mở tài liệu trong phòng thi

B. Giúp đỡ bạn khác sao chép tài liệu của bài tiểu luận cuối kì

C. Mặc kệ các việc làm sai trái của các bạn bè trong lớp khi mình được chứng kiến

D. Tô thái độ gay gắt với bạn bè, thầy cô

Câu 9. Biểu hiện của bảo vệ lẽ phải là suy nghĩ, nói và làm theo đúng

A. sự thật. B. sở thích. C. niềm tin. D. mệnh lệnh.

Câu 10. Khi cá nhân biết bảo vệ lẽ phải, sẽ giúp con người nâng cao phẩm giá bản thân, góp phần tạo ra các mối quan hệ xã hội tốt đẹp và được mọi người

A. sùng bái. B. khinh bỉ. C. yêu mến. D. cung phụng.

Câu 11. Nhận định nào sau đây là đúng?

A. Đề bảo vệ lẽ phải cần phải tôn trọng sự thật

B. Người bảo vệ lẽ phải luôn phải chịu thiệt thòi

C. Trước các việc làm sai trái, nếu mình không liên quan thì không cần phải lên tiếng

D. Bất kể việc nào có lợi cho mình, đều phải cố làm cho bằng được

Câu 12. Bảo vệ môi trường là trách nhiệm của:

A. Các nhà chức trách B. Tất cả mọi người.

C. Các nhà khoa học. D. Các nhà máy khai thác khoáng sản

Câu 13. Hành vi nào sau đây trái với tôn trọng lẽ phải?

A. Chăm chỉ ôn bài cho bài kiểm tra

B. Chép phao trong kì thi

C. Góp ý để các bạn xung quanh mình biết lỗi sai và sửa

D. Không tùy tiện đổ oan cho người khác

Câu 14. Môi trường có sự liên quan như thế nào đến cuộc sống của chúng ta?

A. Không liên quan gì đến cuộc sống của con người

B. Là điều kiện quan trọng, thiết yếu

C. Chỉ có chức năng cung cấp thức ăn cho con người

D. Môi trường không hề có ảnh hưởng gì đến cuộc sống của con người

Câu 15. Nhận định nào sau đây là đúng?

A. Môi trường và tài nguyên thiên nhiên tạo cuộc sống tinh thần, phương tiện sống, tạo ra cơ sở vật chất để con người có thể phát triển kinh tế

B. Tài nguyên thiên nhiên là nguồn tài sản không bao giờ cạn kiệt

C. Môi trường không có tác động đến cuộc sống hiện tại của con người

D. Tác động của con người không làm thay đổi hiện trạng vốn có của môi trường sống

Câu 16. Nhận định đúng nhất về tài nguyên rừng của nước ta hiện nay?

A. Tài nguyên rừng đang tiếp tục bị suy giảm cả về số lượng và chất lượng

B. Dù tổng diện tích rừng đang được phục hồi nhưng chất lượng vẫn tiếp tục suy giảm

C. Tài nguyên rừng của nước ta đang được phục hồi cả về số lượng và chất lượng

D. Chất lượng rừng đã được phục hồi nhưng diện tích rừng đang giảm sút mạnh

Câu 17. Khi gặp những hành vi phá hoại môi trường và tài nguyên thiên nhiên, em cần phải làm gì để thực hiện trách nhiệm công dân?

- A. Lờ đi coi như không biết.
- B. Cho rằng đó là việc của các nhà chức trách.
- C. Báo với cơ quan chức năng để xử lý theo quy định
- D. Cổ vũ cho hành vi đó.

Câu 18: Những của cải có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng phục vụ cuộc sống của con người được gọi là?

- A. Tài nguyên thiên nhiên
- B. Tự nhiên
- C. Thiên nhiên.
- D. Môi trường

Câu 19: Vì sao chúng ta cần phải khai thác một cách hợp lý các nguồn tài nguyên thiên nhiên?

- A. Vì chúng ta sẽ không dùng được hết chúng
- B. Có thể gây ra lãng phí tài nguyên
- C. Vì tài nguyên thiên nhiên không phải vô hạn, nếu không có biện pháp khai thác hợp lý sẽ gây cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên
- D. Yêu cầu của các nhà chức trách

Câu 20. Chị T sau khi học đại học đã về quê để phát triển nghề làm nước mắm của quê hương, sau nhiều năm hăng nước mắm mà chị T phát triển đã được tiêu thụ nhiều nơi trên đất nước và giải quyết việc làm cho nhiều người dân. Trường hợp này cho thấy chị T là người

- A. biết giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương.
- B. không biết giữ gìn và phát huy truyền thống quê hương.
- C. không biết bắt kịp kinh tế thời đại mới.
- D. biết bảo vệ môi trường.

Câu 21: Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng ý nghĩa của sự cần cù, sáng tạo trong học tập, lao động?

- A. Suy giảm năng suất và chất lượng lao động của con người.
- B. Nâng cao hiệu quả lao động, góp phần xây dựng đất nước.
- C. Hoàn thiện và phát triển phẩm chất, năng lực của mỗi cá nhân.
- D. Nhận được sự yêu quý và tôn trọng của mọi người xung quanh.

Câu 22: Em không đồng tình với quan điểm nào sau đây khi bàn về vấn đề: tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới?

- A. Mọi dân tộc đều có những nét đẹp riêng về tính cách, văn hóa.
- B. Cần tiếp thu có chọn lọc các thành tựu văn hóa của bên ngoài.
- C. Chỉ nên tôn trọng, học hỏi văn hóa của những dân tộc giàu có.
- D. Cần phê phán các hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc, văn hóa.

Câu 23: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống (...) trong khái niệm sau đây: “..... là những kết quả cụ thể mà mỗi người mong muốn đạt được trong một khoảng thời gian nhất định”.

- A. Mục tiêu cá nhân.
- B. Mục tiêu phấn đấu.
- C. Kế hoạch cá nhân.
- D. Năng lực cá nhân.

Câu 24: Mục tiêu cá nhân có thể được phân loại theo thời gian, gồm:

- A. mục tiêu ngắn hạn và mục tiêu dài hạn.
- B. mục tiêu học tập và mục tiêu tài chính.
- C. mục tiêu trung hạn và mục tiêu dài hạn.
- D. mục tiêu sức khỏe và công hiến xã hội.

Câu 25: “Mục tiêu phải khả thi” - đó là nội dung của tiêu chí nào khi xác định mục tiêu cá nhân?

- A. Có thời hạn cụ thể. B. Có thể đạt được.
C. Đo lường được. D. Cụ thể.

PHẦN II. TỰ LUẬN

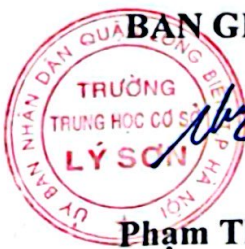

Câu 1.

- a. Em hiểu thế nào là ô nhiễm môi trường? Việc môi trường bị ô nhiễm dẫn đến hậu quả như thế nào?
b. Hãy lấy một số câu ca dao tục ngữ về chủ đề bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

Câu 2. Đọc và xử lí tình huống sau:

Anh Q rất hào hứng khi nhận giấy báo tham gia nhập ngũ, tuy nhiên ông S và bà K là bố mẹ của anh Q lại lo lắng con vào quân đội sẽ phải chịu khổ. Vì vậy, ông S và bà K đã dùng một khoản tiền để đưa cho anh M (là xã đội trưởng ở địa phương), với mục đích nhờ anh M loại tên anh Q ra khỏi danh sách nhập ngũ. Tuy nhiên, anh M không chấp nhận.

- a. Em có nhận xét gì về việc làm của ông S và bà K.
b. Nếu em là anh Q, em sẽ làm gì?
c. Bài học em rút ra sau tình huống trên là gì?

BAN GIÁM HIỆU


Phạm Thùy Dương

TỔ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Giang

NHÓM TRƯỞNG



Đào Thị Bích Phương

**UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS LÝ SƠN
NĂM HỌC 2024– 2025**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ I
Môn: GDDP
Khối: 8**

I. Kiến thức trọng tâm

Chủ đề 1: Các danh nhân văn hóa Hà Nội

Chủ đề 2: Thăng Long – Hà Nội từ năm 1010-1945

II. Câu hỏi

1. Thuyết minh về một danh nhân văn hoá Hà Nội
2. Trình bày được các sự kiện chính của lịch sử thành phố Hà Nội từ năm 1010 đến năm 1858
3. Trình bày được các sự kiện chính của lịch sử thành phố Hà Nội từ năm 1858 đến năm 1919
4. Trình bày được các sự kiện chính của lịch sử thành phố Hà Nội từ năm 1919 đến năm 1945

BAN GIÁM HIỆU



Phạm Thùy Dương

TỔ TRƯỞNG

A blue ink handwritten signature.

Dương Thị Thanh Huyền

NHÓM TRƯỞNG

A blue ink handwritten signature.

Phùng Thị Ngọc Lan

I. NỘI DUNG

1. Phần văn bản:

1.1 Văn bản thuộc thể loại truyện lịch sử: nắm được cốt truyện, bối cảnh, nhân vật, ngôn ngữ

1.2 Văn bản thuộc thể loại thơ Đường luật: đặc điểm về bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối của thể thất ngôn bát cú và tứ tuyệt Đường luật

1.3. Văn bản nghị luận: đặc điểm luận đề, luận điểm, lí lẽ, bằng chứng

1.4 Văn bản thuộc thể loại thơ trào phúng: đặc điểm về nội dung, nghệ thuật

2. Phần Tiếng Việt:

2.1 Biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương; nhận biết và hiểu được phạm vi, tác dụng của việc sử dụng biệt ngữ xã hội, từ ngữ địa phương trong giao tiếp và trong sáng tác văn học.

2.2 Biện pháp tu từ đảo ngữ, từ tượng hình, từ tượng thanh: nhận biết BPTT, tác dụng

2.3 Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ, thành ngữ có yếu tố Hán Việt đó; hiểu được sắc thái nghĩa của từ ngữ và biết lựa chọn, sử dụng từ ngữ phù hợp với sắc thái.

3. Phần Tập làm văn:

3.1 Viết được bài văn kể lại một chuyến đi hay hoạt động xã hội đã để lại cho bản thân nhiều ấn tượng.

3.2 Viết bài văn phân tích một tác phẩm văn học (bài thơ Đường luật, thơ trào phúng)

3.3 Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống: nêu được lí lẽ, bằng chứng thuyết phục.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI:

1. Dạng bài đọc – hiểu:

- Nhận biết một số yếu tố đặc trưng thể loại truyện lịch sử, thơ Đường luật, thơ trào phúng, văn bản nghị luận

- Tìm, nêu tác dụng của biện pháp tu từ

- Nêu ý nghĩa của hình ảnh/ chi tiết, bài học/ thông điệp...

2. Dạng bài viết:

- Viết bài văn kể lại một chuyến đi

- Viết bài văn phân tích tác phẩm thơ Đường luật

- Viết bài văn về một vấn đề đời sống

III. GỢI Ý MỘT SỐ DẠNG BÀI MINH HOẠ

1. Dạng 1: Đọc- hiểu

Bài 1.

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:

(1) Lòng nhân ái không phải tự sinh ra con người đã có. Lòng nhân ái là một trong những phẩm chất hàng đầu, là văn hóa của mỗi một con người. Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác” ... Và lòng nhân ái của các em Trường Quốc tế Global đã được hình thành như thế,...

(2)... Lòng nhân ái là một phần quan trọng trong mục tiêu giáo dục toàn diện của trường GIS và thực tế, lòng nhân ái rất cần trong đời sống, đó là nét văn hóa, là cốt cách của mỗi một con người. Các hoạt động từ thiện đã và đang diễn ra tại Trường Quốc tế Global đã góp phần giúp các em học sinh xây dựng tinh cộng đồng, tinh thần trách nhiệm, sẻ chia với mọi người và giúp người khi khó khăn hoạn nạn; phát triển toàn diện tri thức và đạo đức để trở thành những công dân ưu tú, có ích cho xã hội, gìn giữ được bản sắc văn hóa Việt Nam.

(Trích Dạy trẻ lòng nhân ái ở trường quốc tế Global – Theo Dân trí, ngày 14/ 2/ 2015)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2: Theo em, câu văn nào trong đoạn (2) nhấn mạnh vị trí, vai trò của lòng nhân ái?

Câu 3: Em hiểu như thế nào về câu nói: “Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác”?

Câu 4: Thông điệp nào của đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với em? Vì sao?

Bài 2: Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi

*Quanh năm buôn bán ở mom sông,
Nuôi đủ năm con với một chồng.
Lặn lội thân cò khi quãng vắng,
Eo sèo mặt nước buổi đò đông.
Một duyên, hai nợ, âu đành phận,
Năm nắng, mười mưa, dám quản công.
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc:
Có chồng hờ hững cũng như không!*

(Trích Thương vợ - Trần Tế Xương)

Câu 1: Bài thơ “Thương vợ: được làm theo thể thơ nào? Chỉ ra cách gieo vần của tác giả trong bài thơ?

Câu 2: Nhà thơ gửi gắm tâm sự gì qua hai câu luận "Một duyên hai nợ âu đành phận/ Năm nắng mười mưa dám quản công"?

Câu 3: Trong câu thơ cuối, từ “hờ hững” có ý nghĩa như thế nào?

Câu 4: Chỉ ra phép tu từ được sử dụng trong hai câu thơ sau và nêu tác dụng?

Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo sèo mặt nước buổi đò đông

Câu 5. Hãy nêu nội dung của bài thơ trên bằng một câu văn ngắn gọn.

Dạng II. Viết

Bài 1: Viết đoạn văn

- Viết một đoạn văn theo cách phối hợp khoảng 12 câu bàn về *Lòng nhân ái* của con người, trong đoạn có sử dụng câu ghép. (gạch chân)
- Viết đoạn văn theo cách quy nạp khoảng 12 câu nêu cảm nhận của em về hình ảnh người vợ trong bài thơ: *Thương vợ* của nhà thơ Trần Tế Xương, trong đoạn có sử dụng câu cảm thán (Gạch chân)

Bài 2: Viết bài văn

- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)
- Viết bài văn phân tích một tác phẩm thơ trào phúng mà em thích.

BAN GIÁM HIỆU



Phạm Thuỳ Dương

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Giang

NHÓM TRƯỞNG

Thiều Ngọc Trâm

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Nội dung kiến thức từ tuần 1 đến hết tuần 14

II. GỢI Ý CÁC DẠNG BÀI MINH HỌA

1. Dạng bài trắc nghiệm

Lựa chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi dưới đây:

Câu 1. Cách từ chối tình huống nguy hiểm là?

- A. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện
- B. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế
- C. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát
- D. Từ chối và thay đổi quyết định đó khi muốn

Câu 2. Hành động nào dưới đây không phải là hành vi của bắt nạt học đường?

- A. Nhắn tin đe dọa
- B. Cô lập bạn bằng cách ngăn cấm không cho bạn khác chơi cùng
- C. Chặn đường lục cặp, bắt nộp tiền, đồ dùng học tập
- D. Cùng bạn cố gắng phấn đấu trong thi đua chào mừng ngày 20-11

Câu 3. Em đã làm gì để góp phần phát huy truyền thống của nhà trường?

- A. Không tham gia các hoạt động của trường
- B. Học tập còn chưa tập trung
- C. Không tham gia phong trào văn nghệ của trường
- D. Tích cực tham gia phong trào thể dục thể thao.

Câu 4. Điều nào không phải là điều em nên làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn?

- A. Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi làm quen với bạn mới
- B. Trao đổi thẳng thắn với bạn khi có hiểu lầm
- C. Nói xấu sau lưng bạn
- D. Không có lời nói, hành vi làm tổn thương bạn

Câu 5. Khi thấy một nhóm người đang dồn một bạn vào tường, em nên làm gì?

- A. Xông vào bảo vệ bạn
- B. Hét to lên và chạy
- C. Báo với người lớn, thầy cô giáo ở gần nhất
- D. Đánh nhau với các bạn

Câu 6. Em có thể đưa ra lời từ chối nào khi trong tình huống nguy hiểm?

- A. Không, mình không muốn/ thích
- B. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé

- C. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn
D. Mình sẽ suy nghĩ thêm, rồi trả lời lại sau nhé!

Câu 7. Khi có bạn rủ em xuống sông bơi mà em không biết bơi thì em sẽ?

- A. Em cũng tò mò và muốn xuống bơi cho biết
B. Em đồng ý và nhờ bạn dạy bơi
C. Em cảm thấy không an toàn và quyết định từ chối bạn
D. Em nghĩ rằng bơi sẽ dễ nên cũng đồng ý xuống bơi

Câu 8. Nếu em là Hương, em sẽ làm gì trong tình huống này?

Các bạn trong nhóm rủ Hương sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hương đang ốm, bố Hương đi làm xa.

- A. Em sẽ đến dự sinh nhật Lan, tối về nhà với mẹ sau.
B. Em sẽ chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.
C. Em sẽ đi cùng các bạn đến nhà Lan mà không thông báo với mẹ.
D. Em sẽ từ chối các bạn, vì cũng không thân với Lan nên em quyết định về nhà với mẹ.

Câu 9. Tham gia các hoạt động truyền thống của trường có tác dụng:

- A. Khám phá được các tài năng của mình
B. Giúp em hiểu và tự hào về ngôi trường của mình
C. Bớt căng thẳng sau những giờ học
D. Tất cả các nội dung trên

Câu 10. Nhận định nào sau đây là sai?

- A. Chỉ cần lễ phép với thầy cô khi ở trong trường, ra ngoài thì không cần
B. Cùng tìm hiểu sở thích của nhau là một cách rất hiệu quả để duy trì tình cảm bạn bè
C. Giữ mối quan hệ tốt với thầy cô, bạn bè sẽ giúp em học tập hiệu quả hơn
D. Không nên nhận lời làm bài tập hộ bạn để tránh bạn ý lại vào mình

2. Dạng bài tự luận

Dạng 1: Giải quyết tình huống

- Xử lý tình huống và thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc bản thân hợp lý trong các tình huống sau đây:

- Tình huống 1: Sau giờ học, vì mãi cùng các bạn chuẩn bị cho buổi thuyết trình của nhóm vào tuần sau nên em đã về muộn mà quên báo với gia đình. Bố chưa biết lí do nên đã mắng em mãi chơi không về nhà đúng giờ.

- Tình huống 2: Khi học nhóm cùng các bạn, một số nội dung em chưa hiểu nên hỏi lại nhiều lần. Một số bạn chê em học kém làm em rất xấu hổ.


- Tình huống 3: Em và Huy hẹn nhau đi hiệu sách chiều nay. Em chờ mãi mà không thấy Huy đến, cũng không nhận được lời nhắn là sẽ đến muộn. Em rất giận và bực bội.


Dạng 2: Liên hệ

- Lập 1 kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân mình đã đề ra.

- Những việc em có thể làm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường.

- Kể tên những việc làm cần thiết mà em cần thực hiện để phòng, tránh bắt nạt học đường.

**BGH DUYỆT**
Phạm Thùy Dương

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Giang

NHÓM TRƯỞNG
Nguyễn Văn Long

I. NỘI DUNG ÔN TẬP

Nội dung kiến thức từ tuần 1 đến hết tuần 14

II. GỢI Ý CÁC DẠNG BÀI MINH HỌA

1. DẠNG BÀI CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Lựa chọn câu trả lời đúng nhất cho các câu hỏi dưới đây:

*Phân môn Lịch sử

Câu 1. Cuối thế kỉ XIX, thực dân Pháp hoàn thành quá trình xâm lược các nước ở Đông Nam Á là:

- A. Thái Lan, Việt Nam, Cam-pu-chia.
- B. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Thái Lan.
- C. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia.
- D. Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Xin-ga-po.

Câu 2. Thế kỉ XVII, đất nước Đại Việt bị chia cắt thành 2 đảng, lấy sông nào làm giới tuyến?

- A. Sông Cửu Long
- B. Sông Hồng
- C. Sông Gianh
- D. Sông Thu Bồn

Câu 3. Nguyễn Hoàng vào trấn thủ Thuận Hóa vào năm nào?

- A. 1558
- B. 1585
- C. 1611
- D. 1653

Câu 4. Chính quyền đầu tiên xác lập chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là:

- A. Chúa Nguyễn ở Đàng Trong
- B. Chúa Trịnh ở Đàng Trong
- C. Chúa Nguyễn ở Đàng Ngoài
- D. Chúa Trịnh ở Đàng Ngoài

Câu 5. Hoạt động khai thác và xác lập chủ quyền của chúa Nguyễn tại quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa được thực hiện như thế nào?

- A. Có tổ chức, có hệ thống và không diễn ra liên tục
- B. Có hệ thống, chưa có tổ chức rõ ràng.
- C. Liên tục nhưng chưa có hệ thống rõ ràng.
- D. Có tổ chức, có hệ thống và liên tục.

*Phân môn Địa lí

Câu 6. Ở Bắc Bộ, vào mùa hạ gió mùa thổi theo hướng nào sau đây?

- A. Đông Nam.
- B. Đông Bắc.
- C. Tây Nam.
- D. Tây Bắc.

Câu 7. Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?

- A. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.
- B. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.
- C. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.
- D. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

Câu 8. Sông nào dưới đây chảy theo hướng Tây Bắc - Đông Nam?

- A. Sông Cả.
- B. Sông Lô.
- C. Sông Kỳ Cùng.
- D. Sông Gâm.

Câu 9. Ở nước ta, hệ thống sông nào có lưu lượng nước lớn nhất?

- A. Mê Công.
- B. Sông Hồng.
- C. Đồng Nai.
- D. Thái Bình.

Câu 10. Ở nước ta, lượng phù sa lớn của sông ngòi tập trung chủ yếu vào hai hệ thống sông nào sau đây?

- A. Sông Đồng Nai và sông Cả.
- B. Sông Hồng và sông Mê Công.

C. Sông Hồng và sông Mã.

D. Sông Mã và sông Đồng Nai.

2. DẠNG CÂU HỎI TỰ LUẬN

*Phân môn Lịch sử

Câu 1. Mô tả và nêu ý nghĩa của quá trình thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa của các chúa Nguyễn.

Câu 2. Trình bày kết quả, ý nghĩa, tác động của phong trào nông dân Đàng Ngoài thế kỉ XVIII.

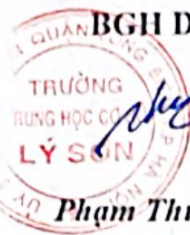
Câu 3. Đánh giá về vai trò của Quang Trung – Nguyễn Huệ trong phong trào Tây Sơn và lịch sử dân tộc. Theo em, khởi nghĩa Tây Sơn để lại bài học kinh nghiệm gì đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc hiện nay?

*Phân môn Địa lí

Câu 1. Trình bày đặc điểm chung của thủy văn Việt Nam.

Câu 2. Đặc điểm của hệ thống sông Hồng, hệ thống sông Cửu Long.

Câu 3. Phân tích vai trò của hồ, đầm đối với sản xuất và sinh hoạt



BGH DUYỆT

Phạm Thủy Dương

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Kim Giang

NHÓM TRƯỞNG

Trần Thị Thanh Loan

A. VOCABULARY AND GRAMMAR:

* **Pronunciation:** /u/ and /u:/; /ə/ and /ɜ:/; /ʊə/ and /ɔ:/; /k/ and /g/; /n/ and /ŋ/.

* **Grammar:**

- | | |
|---|---------------------------------|
| 1. Verbs of liking + gerunds / to-infinitives | 2. Comparative forms of adverbs |
| 3. Simple sentences and compound sentences | 4. Questions |
| 4. Countable – Uncountable nouns | 5. Articles |

* **Vocabulary:** From Unit 1 to Unit 5.

B. EXERCISES:

I. PHONICS:

* *Choose the words whose underlined part is pronounced differently from that of the others:*

- | | | | |
|---------------------------|---------------------|--------------------|--------------------------|
| 1. A. <u>m</u> ouse | B. <u>h</u> ouse | C. <u>w</u> ould | D. <u>o</u> utdoors |
| 2. A. <u>e</u> ar | B. <u>cl</u> ear | C. <u>h</u> ear | D. <u>b</u> ear |
| 3. A. <u>c</u> eremony | B. <u>c</u> ultural | C. <u>g</u> attle | D. <u>c</u> ostume |
| 4. A. <u>s</u> howed | B. <u>c</u> alled | C. <u>l</u> ived | D. <u>d</u> iscriminated |
| 5. A. <u>i</u> nstruments | B. <u>o</u> thers | C. <u>p</u> eoples | D. <u>f</u> ields |

* *Choose the word that has the different stress pattern:*

- | | | | |
|----------------|----------------|--------------|----------------|
| 1. A. overlook | B. plantation | C. religion | D. minority |
| 2. A. respect | B. mention | C. expert | D. worship |
| 3. A. activity | B. traditional | C. majority | D. population |
| 4. A. nomadic | B. generous | C. colourful | D. countryside |
| 5. A. custom | B. explain | C. chopstick | D. manner |

II. VOCABULARY AND GRAMMAR:

* *Choose the best answer A, B, C or D:*

- Many people are fond _____ French cheese.
A. without B. of C. at D. in
- Russia is a _____ country with a lot of natural resources.
A. vast B. envious C. narrow D. far
- We live in a stilt house that is built on _____.
A. high posts B. highland C. statue D. stilt house
- Xoe and Sap are _____ of Thai ethnic minority people.
A. modern dances B. jazz dances C. lion dances D. folk dances
- _____ is a tree that is placed in a house for decoration.
A. bamboo pole B. ornamental C. willow D. oat
- It takes more than _____ hour to drive to Can Gio.
A. the B. Ø C. a D. an
- You can get _____ information if you go to the museum with me.
A. a lot of B. many C. a D. any
- James wants to go abroad, _____ she saves money from now.
A. and B. for C. but D. so
- Villagers drive _____ on country roads than city dwellers do because there is less traffic.
A. easilier B. more easily C. more easy D. easier
- Did you _____ listening to fairy tales when you were a child?
A. fancied B. detests C. fond of D. adore
- Among mountainous regions in Viet Nam, _____ one will you want to travel to?
A. what B. when C. which D. how
- It is very _____ to watch these movies. I think you should watch them.
A. entertaining B. entertained C. entertainment D. entertain
- I bought a knitting _____ and asked my grandmother to teach me how to knit.
A. fold B. kit C. improve D. relax
- We feel pressured because there are only two days left until our _____ exam.

- A. economic B. midterm C. social D. bad
15. We are going to cook Vietnamese food including _____ and _____.
- A. fried rices / beef noodle soup B. fried rice / beef noodle soups
C. fried rice/ beef noodle soup D. fried rices / beef noodle soups
16. We _____ the Spring Festival on the 15th of January in the lunar calendar.
- A. happen B. occur C. hold D. take place
17. She lives in _____ village on _____ east.
- A. a - an B. a - the C. the - an D. the - a
18. _____ stilt houses stand on wood, bamboo, and _____?
- A. Do - leaf B. Does - leaves C. Does - leaf D. Do - leaves
19. She must try to focus more on her studies ; _____, she won't pass her exams.
- A. therefore B. or C. otherwise D. however
20. He did the test _____ I did.
- A. as bad as B. badder than C. more badly than D. worse than
21. Teenagers often prefer travelling with their friends _____ travelling with their parents.
- A. from B. to C. on D. in
22. There are only _____ waterwheels left in this village.
- A. a few B. a little C. much D. lots of
23. We visit pagodas to bow to Buddha and _____ for a lucky new year.
- A. pray B. build C. place D. pround
24. My Son sanctuary has been recognized by UNESCO as a world _____.
- A. ethnic minorities B. open-air market C. heritage site D. terraced field
25. I always stay _____ when I face trouble in my work or life.
- A. enjoyable B. peaceful C. calm D. user-friendly
26. It is _____ time and the farmers are busy collecting their crops.
- A. growing B. planting C. harvest D. beautiful
27. I usually _____ my friends whenever I need your help.
- A. message B. hang out C. keep D. joke
28. I put a bag of red beans under my pillow to _____ away bad luck.
- A. give B. bring C. admire D. chase
29. Do you have _____ about ethnic minority groups in Viet Nam?
- A. a few books B. a lot of books C. any books D. some books
30. My new sofa is _____ than the old one.
- A. more comfortable B. more comfortably C. more comfortabler D. comfortabler

III. EVERYDAY ENGLISH:

* Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the most suitable response to complete each of the following exchanges.

1. Nga invites Hoa to hang out with her.

Nga: "Would you like to hang out with me?" - Hoa: "_____".

- A. Yes, I'd like B. No, I don't like C. Yes, I'd love to D. Never mind

2. Andrew and Alex are doing homework together.

Andrew: "I don't understand this maths exercise." - Alex: "_____".


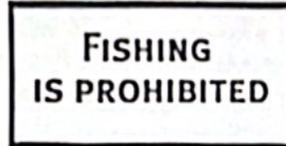

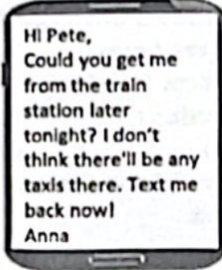

- A. I understand it better than you. B. Perhaps you should ask our teacher.
C. Let's do it first. D. I agree.

3. Nick and Nam are in the countryside.

Nick: "How is your stay there?" - Nam: "_____".

- A. Yes, please B. So exciting C. Sure D. They're still normal

* Read the following sign or notice and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions.

<p>1. What does this sign mean? A. You can't buy food here. B. You are allowed to sell food and drink here. C. You must eat before drinking. D. You mustn't bring food or drink inside.</p>	
<p>2. What does the notice say? A. You must get a license to catch fish here. B. You are not allowed to fish here. C. You can only catch certain types of fish. D. You can only catch fish during specific hours.</p>	
<p>3. What does the sign say? A. Please put on your shoes when entering this place. B. You can't buy any shoes in this place. C. Please take off your shoes when entering this place. D. You don't have to wear shoes in this place.</p>	
<p>4. What is the main request Anna is making to Pete? A. To get her from the train station later tonight. B. To meet her at the station immediately. C. To pick her up from work. D. To call for a taxi.</p>	
<p>5. What does the sign mean? A. You have to wear shoes that can provide protection in this area. B. You aren't allowed to wear shoes in this area. C. You should wear shoes in this area because of safety. D. You have to keep your shoes safe in this area.</p>	

IV. READING:

* Read the following announcement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct option that best fits each numbered blank from 1 to 4.

a. PASSAGE A:

HOW TO MAKE FRIENDS EASILY

1. Be Friendly and Open: Smile and say hello to new people. Being kind makes others feel (1) _____ and a friendly attitude invites others to talk to you.
2. Ask Questions: Show interest (2) _____ others by asking about their hobbies or favorite activities.
3. Find Common Interests: Join a club or a group where you can meet people who share (3) _____ same interests as you.
4. (4) _____ a Good Listener: Pay attention when your new friends talk, and show that you care.

- | | | | |
|-----------------|----------------|----------------|------------|
| 1. A. comfotful | B. comfortable | C. comfortably | D. comfort |
| 2. A. of | B. at | C. in | D. on |
| 3. A. an | B. X | C. a | D. the |
| 4. A. Are | B. Being | C. Be | D. Is |

b. PASSAGE B:

A VILLAGE FESTIVAL DAY

Dear villagers, we are happy (1) _____ you of the coming festival day. Below is some key information.

- The festival takes place on the third day of Tet.
- In the morning, there will be a boat race and (2) _____.
- In the afternoon, the village will host a party for the elderly (3) _____ the communal house yard, while families will gather for their own home parties featuring traditional (4) _____ like *bun cha*, *nem* and *cha ca*.

We look forward to your participation!

1. A. informing B. inform C. to inform D. informed
 2. A. a catching duck competition B. a duck -catch competition
 C. duck-catching competition D. a duck -catching competition
 3. A. on B. in C. at D. under
 4. A. dishes B. ingredients C. drinks D. menus

* Choose the correct answer A, B, C, or D to fill in each numbered blank to complete the passage.

a. PASSAGE A:

Tet is the biggest festival in Vietnam. To (1) _____ Tet, Vietnamese people make many tasty traditional foods. (2) _____ food includes Chung cakes, sausages, boiled chicken, spring rolls, and sticky rice. Chung cake is made of sticky rice, pork, green beans, and other spices, wrapped in green leaves; (3) _____, this cake needs a lot of preparation. This cake can be kept for a long time, even though the weather (4) _____ during Tet. Other significant foods that cannot be missed to worship the ancestors are sausages, spring rolls, and sticky rice. Because sausages are difficult to make, people often buy (5) _____ from famous suppliers. However, sticky rice and spring rolls are easier to prepare and must be (6) _____ immediately after they are cooked, so they are often made at home.

1. A. celebrate B. join C. take part in D. participate
 2. A. More important B. The most important C. As important as D. Importantly
 3. A. because B. while C. therefore D. however
 4. A. is often humid B. often is humid C. is humid often D. humid is often
 5. A. their B. them C. they D. theirs
 6. A. touched B. smelled C. looked D. served

b. PASSAGE B:

Communal House (Rong House)

The Rong House can only be found in villages to (1) _____ north of the Central Highlands, especially in Gia Lai and Kon Turn provinces. It is a large, imposing, beautifully decorated stilt house built (2) _____ the middle of the village. It is where community activities (3) _____, meetings, wedding ceremonies, or praying ceremonies. It is also the place for reception of guests. The Rong House of each ethnic group has its own (4) _____ style, design, and decor. In the village, it is often the biggest house roofed with yellow-dried thatch leaves and having 8 big wood columns. The rafters are decorated with patterns of bright colours, depicting religious scenes, legendary stories about ancient heroes, stylized animals, and other familiar things of the village life. The most distinction of the decor of the Rong House is the painting of the brilliant God of Sun. The Rong House is a (5) _____ of the culture of Central Highlanders, an age-old and stable culture. The bigger the house, the (6) _____ the village is. It is a pride of the whole village.

1. A. the B. a C. an D. zero article
 2. A. on B. at C. in D. under
 3. A. take places B. took place C. has taken place D. take place
 4. A. architect B. architecture C. architectural D. architecturally
 5. A. signal B. symbol C. sign D. scene
 6. A. wealthy B. wealthier C. more wealthier D. most wealthiest

* Read the passage and choose the correct answer A, B, or C.

a. PASSAGE A:

The British spend their free time in different ways. People generally use it to relax, but many people also do volunteer work, especially for charities.

A lot of free time is spent at home, where the most popular leisure activity is watching television, with an average viewing time of 25 hours per week. People often record programs so that they can watch them later. Reading is also a favorite way of spending leisure time. Many British spend a lot of time reading newspapers and magazines.

In summer, gardening is popular, and in winter it is often replaced by "do-it-yourself", when people spend time improving or repairing their homes. Many people have pets to look after. Taking the dog for a walk is a regular routine. At weekends, other leisure activities including spectator sports like cricket and horse racing often take place.

Families often have a "day out" at the weekend, especially in summer, with a visit to a local event such as a festival, fair or show. Young people especially go to clubs and discos, while people of all ages go to the theatre, the cinema, art exhibitions and concerts.

1. What is the main idea of the passage?

- A. British people spend most of their free time at home watching television.
- B. The British spend their free time in various activities, both at home and outside.
- C. Gardening is the most popular leisure activity in the UK.
- D. British people mainly enjoy traditional spectator sports in their free time.

2. The word **popular** in paragraph 2 is OPPOSITE in meaning to _____.

- A. extra
- B. uncommon
- C. free
- D. traditional

3. Which of the following information is NOT mentioned in the text?

- A. Some British people enjoy volunteering for charities in their free time.
- B. People often record TV programs to watch them later.
- C. Reading newspapers and magazines is a common leisure activity in the UK.
- D. British people spend more time watching sports on TV than playing sports themselves.

4. According to the passage, what do British people often do in winter?

- A. Play cricket.
- B. Spend time on home improvement.
- C. Attend festivals and fairs.
- D. Go to clubs and discos.

5. What do many families do on weekends, especially in the summer?

- A. Spending time reading newspapers.
- B. Going to art exhibitions
- C. Going out to visit local events.
- D. Going to clubs and discos

6. The word **take place** in paragraph 3 is CLOSEST in meaning to _____.

- A. happen
- B. include
- C. mean
- D. spend

b. PASSAGE B:

With approximately 2.96 billion users as of 2022, Facebook is undoubtedly one of the favoured social networking sites in the globe. As for students, they use Facebook for different purposes, including entertainment and academic learning.

First, it is a relaxing channel where students comfortably tend to vent their negative thoughts on their school life via a status, share **unforgettable** memories, or watch multiple funny clips to relieve stress. Additionally, they can easily connect with those who have the same interests through various Facebook pages, where they can enjoy reading top comments or discussing hot topics with each other. Second, Facebook, regarded as the biggest knowledge platform, enables learners to get access to an array of free learning materials and even ask for specialised knowledge from other friendly users. Besides, it's very convenient for students to create a Facebook group chat on Facebook Messenger to upload and share lectures, prepare for class presentations as well as do assignments together.

In short, Facebook can contribute to students' academic achievements if they take full **advantages** of it in an appropriate way.

1. What is the passage mainly about?

- A. The drawbacks of Facebook in student's learning.
- B. The benefits of Facebook in student's learning.
- C. The history of Facebook.
- D. The development of Facebook in student's learning.

2. The word "**unforgettable**" in paragraph 2 is CLOSEST in meaning to _____.

- A. important
- B. memorable
- C. difficult
- D. amazing

3. Which statement is NOT TRUE about Facebook according to the passage?

- A. Students can relax and watch funny videos on Facebook.
- B. Facebook helps students find and share learning materials for free.
- C. Facebook charges money for students to use it.
- D. Students can join groups with others who have similar interests on Facebook.

4. According to the passage, where can students find like-minded ones?

- A. Facebook Messenger
- B. Facebook comments
- C. Facebook pages
- D. Facebook videos

5. Why is Facebook called the biggest knowledge platform?

- A. Because students can gain a large number of free learning materials.
- B. Because students can enjoy a large number of English videos.
- C. Because students can talk to a large number of knowledgeable users there.
- D. Because students can join groups related to their academic interests.

6. The word "advantages" in paragraph 3 is OPPOSITE in meaning to _____.

- A. drawbacks
- B. benefits
- C. interests
- D. influences

V. WRITING:

** Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to the original sentence in each of the following questions.*

1. Peter likes surfing the Internet to get more information in his sparetime.

- A. Peter is into surfing the Internet to get more information in his sparetime.
- B. Peter is fond surfing the Internet to get more information in his sparetime.
- C. Peter interested in surfing the Internet to get more information in his sparetime.
- D. Peter is into surfing the Internet to get more information on his sparetime.

2. Fred came to school late because he overslept.

- A. Because of overslept, Fred came to school late.
- B. Because of oversleeping, Fred came to school late.
- C. Fred came to school late because of he overslepting.
- D. Fred came to school late because of he overslept.

3. No one in our club can speak English as fluently as Mai.

- A. Mai speaks English more fluently than no one in our club.
- B. Mai is the worst English speaker in our club.
- C. Mai speaks English the most fluently in our club.
- D. Mai speaks English as fluently as other people in our club.

** Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is made from the given cues in each of the following questions.*

1. Who/ Carol and Bill / visit/ next Sunday?

- A. Who will Carol and Bill visit on next Sunday?
- B. Who do Carol and Bill visit next Sunday?
- C. Who Carol and Bill will visit next Sunday?
- D. Who will Carol and Bill visit next Sunday?

2. Every/ country/ world/ have/ its/ own traditions and customs.

- A. Every country in world has its own traditions and customs.
- B. Every country in a world have its own traditions and customs.
- C. Every country in the world has its own traditions and customs.
- D. Every country in world had its own traditions and customs.

3. This website / not have / information / Vietnam / festival.

- A. This website doesn't have much information about Vietnamese festivals.
- B. This website doesn't have many information about Vietnamese festivals.
- C. This website has few information about Vietnamese festivals.
- D. This website have enough information about Vietnamese festivals.

** Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions from 1 to 2.*

QUESTION A:

Taking care of your health is important, especially for teenagers. (1) _____. Regular exercise, such as walking, running, or playing sports, is essential because it keeps the body strong and healthy. Sleep is very necessary because (2)

_____. (3) _____. A healthy diet includes fruits, vegetables, and whole grains, which help the body get the vitamins and minerals it needs. By making these healthy choices, teenagers can feel better and (4) _____.

- A. Eating the right food is another key part of staying healthy
- B. do well in school and life
- C. One way to stay healthy is by exercising regularly
- D. this helps the body rest and gives energy for the next day

1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____

b. PASSAGE B:

Spending time with family is important for building strong relationships and creating happy memories. One of the best ways to do this is through enjoyable leisure activities. First, you can plan activities that everyone enjoys, (1) _____. Outdoor activities are also great for family bonding. Try going for a walk in the park, having a picnic, or even camping for the weekend. (2) _____. Not only is it fun, but it's also a great way to stay active and enjoy nature together. Additionally, cooking or baking as a family can be both fun and rewarding. (3) _____. Finally, remember to (4) _____.

- A. It keeps everyone involved and helps create delicious meals to share
- B. such as playing board games or watching a favorite movie together
- C. This helps everyone stay active and energized
- D. schedule family time regularly

1. _____ 2. _____ 3. _____ 4. _____

VI. LISTENING:

** Listen to the passage about Mai and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. You will listen TWICE.*

1. Going to the _____ to play volleyball or skateboard.

- A. park
- B. beach
- C. stadium
- D. picnic

2. Fun and better than going to the _____.

- A. home
- B. mall
- C. museum
- D. cinema

3. Stay in _____.

- A. health
- B. fit
- C. shape
- D. size

4. See different _____.

- A. platforms
- B. places
- C. locations
- D. types

** Listen to the passage about landmarks in Viet Nam and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the correct answer to each of the following questions. You will listen TWICE.*

1. What can you do at Ha Long Bay?

- A. We can enjoy great seafood and join exciting activities.
- B. We can eat local food and do activities under water.
- C. We can enjoy fresh food and play volleyball on the beach.
- D. We can eat clean food and play sports on the sand.

2. Where can you have a picnic in Mui Ne?

- A. By the sea
- B. By the mountain
- C. By the beach
- D. By the island

3. Where is Ha Long Bay?

- A. Quang Binh
- B. Quang Ninh
- C. Quang Ngai
- D. Quang Tri

4. What is the best time to visit the Mui Ne Sand Dunes?

- A. Morning or afternoon.
- B. Early morning or late afternoon.
- C. Late morning or early afternoon.
- D. Morning or noon.

VII. SPEAKING:

TOPIC 1: Talk about "good" and "bad" sides of leisure activities.

TOPIC 2: Talk about what you like or dislike about life in the countryside.

TOPIC 3: Talk about life of an ethnic group.

TOPIC 4: Talk about family customs and traditions.

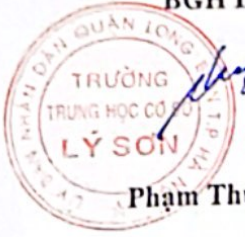
TOPIC 5: Talk about your problem in studying and how to solve it.

**** THE END ****

BGH DUYỆT

TTCM DUYỆT

NHÓM TRƯỞNG CM DUYỆT



Phạm Thùy Dương

Nguyễn Thị Kim Giang

Nguyễn Minh Nhật

I. NỘI DUNG

1. Ôn tập nội dung kiến thức từ bài 1 đến bài 12

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu 1. a) Nêu cấu tạo, nguyên lí làm việc và ứng dụng của truyền động đai?

b) Trong một chi tiết truyền động đai có đường kính của bánh dẫn là 38cm và đường kính của bánh bị dẫn là 19cm. Tính tỉ số truyền i và cho biết chi tiết nào quay nhanh hơn?

Câu 2. a) Nêu cấu tạo, nguyên lí làm việc và ứng dụng của truyền động xích?

b) Bánh răng dẫn có 20 răng, bánh răng bị dẫn có 60 răng ăn khớp với nhau. Nếu trục bánh răng dẫn quay với tốc độ 300 vòng/phút thì trục bánh răng bị dẫn quay với tốc độ là bao nhiêu?

Câu 3. Vật liệu cơ khí là gì? Nêu các loại vật liệu cơ khí thông dụng?

Câu 4. Nêu khái niệm và những lưu ý đảm bảo an toàn khi cưa, đục, dũa kim loại?

Câu 5. Một số yêu cầu về năng lực, phẩm chất của người làm trong lĩnh vực cơ khí?

Câu 6. Tai nạn điện là gì? Nêu một số nguyên nhân gây ra tai nạn điện?

Câu 7. Nêu một số biện pháp an toàn điện khi sử dụng điện và khi sửa chữa điện?

II. MỘT SỐ BÀI TẬP MINH HỌA

Câu 1. Nếu chiếu một khối cầu lên một mặt phẳng không vuông góc với bất kì đường kính nào của nó, hình chiếu thu được sẽ là

A. hình elip. B. hình vuông. C. hình thoi. D. hình tròn.

Câu 2. Công dụng của bản vẽ nhà là gì?

A. Lắp ráp và vận hành công trình. B. Thiết kế và thi công xây dựng.
B. Sửa chữa và thiết kế bản vẽ. D. Vận hành và sửa chữa ngôi nhà.

Câu 3. Căn cứ vào tính chất, vật liệu cơ khí chia làm 2 nhóm vật liệu chính nào?

A. Phi kim loại và tổng hợp. B. Phi kim loại và hợp kim.
C. Kim loại và phi kim loại. D. Kim loại và tổng hợp.

Câu 4. Thành phần chủ yếu của kim loại đen là

A. thép và sắt. B. carbon và đồng. C. thép và đồng. D. sắt và carbon.

Câu 5. Dựa vào tỉ lệ carbon, kim loại đen được chia thành 2 loại chính là

A. gang (tỉ lệ carbon $\leq 2,14$) và thép (tỉ lệ carbon $> 2,14$).
B. gang (tỉ lệ carbon $\leq 2,14$) và thép (tỉ lệ carbon $< 2,14$).
C. gang (tỉ lệ carbon $\geq 2,14$) và thép (tỉ lệ carbon $< 2,14$).
D. gang (tỉ lệ carbon $\geq 2,14$) và thép (tỉ lệ carbon $> 2,14$).

Câu 6. Cơ cấu truyền chuyển động được chia làm 2 loại chính nào?

A. Ăn khớp và thanh lắc. B. Bánh đai và thanh lắc.
C. Bánh đai và ma sát. D. Ma sát và ăn khớp.

Câu 7. Công thức tỉ số truyền i của bộ truyền động đai là

A. $i = n_2/n_1 = D_1/D_2$

C. $i = n_1/n_2 = D_1/D_2$

B. $i = n_1/n_2 = D_2/D_1$

D. $i = n_2/n_1 = D_2/D_1$

Câu 8. Cơ cấu biến đổi chuyển động được chia làm 2 loại chính nào?

A. Con trượt và thanh lắc.

C. Con trượt và giá đỡ.

B. Giá đỡ và thanh truyền.

D. Bánh dẫn và dây đai.

Câu 9. Cơ cấu tay quay con trượt biến chuyển động quay thành

A. chuyển động tịnh tiến.

C. chuyển động lặp lại.

B. chuyển động ngược chiều.

D. chuyển động lên xuống.

Câu 10. Dụng cụ cơ khí cầm tay thường có kích thước

A. to, dễ cầm nắm. B. nhỏ, không dễ cầm. C. nhỏ gọn, dễ cầm nắm. D. to, khó cầm nắm.

Câu 11. Mũi vạch dùng để

A. vạch các đường, và mặt cân gia công trên phôi.

B. loại bỏ đi từng miếng vật liệu hoặc cắt vật liệu.

C. tháo lắp chi tiết, cắt dây điện, thanh kim loại nhỏ.

D. tạo các mẫu chấm và đường nét trên bề mặt.

câu 12. Khi cầm búa, cần cầm cách đầu cán búa một khoảng

A. 15 – 25 mm. B. 30 – 45 mm. C. 25 – 35 mm. D. 20 – 30 mm.

Câu 13. Tiến hành nghiên cứu, tư vấn, thiết kế và sản xuất trực tiếp máy móc, thiết bị, hệ thống công nghiệp là đặc điểm của nghề

A. kĩ sư máy tính. B. kĩ sư cơ khí. C. thợ kim hoàn. D. thợ lắp đặt.

Câu 14. Nội dung nào sau đây là điều kiện làm việc của người lao động trong lĩnh vực kĩ thuật cơ khí?

A. Độ chính xác cao.

C. Làm việc nhóm kém.

B. Sức khỏe không tốt.

D. Công việc nhẹ nhàng.

Câu 15. Nếu không thực hiện các biện pháp an toàn điện thì có thể

A. gây tai nạn cho con người.

C. giảm thiểu nguy cơ cháy nổ.

B. tăng hiệu năng của thiết bị.

D. tiết kiệm chi phí sử dụng điện.

Câu 16. Tại sao trẻ em thường dễ bị tổn thương bởi dòng điện hơn so với người lớn?

A. Trẻ em thường có trọng lượng cơ thể nhẹ hơn người lớn.

B. Trẻ em có khả năng nghe thấy âm thanh từ dòng điện.

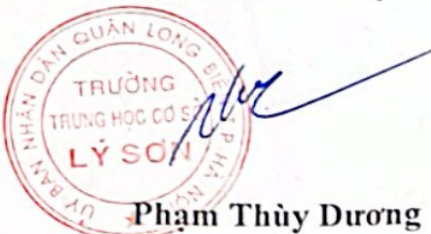
C. Trẻ em thường da dày hơn và dẫn điện tốt hơn người lớn.

D. Trẻ em thường có sự tò mò và thiếu hiểu biết về an toàn điện.

BAN GIÁM HIỆU

TỔ TRƯỞNG

NHÓM TRƯỞNG



Phạm Thùy Dương

Dương Thị Thanh Huyền

Nguyễn Thu An

TRƯỜNG THCS LÝ SƠN
NĂM HỌC 2024 – 2025

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA
CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGHỆ THUẬT (ÂM NHẠC) 8

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP

- Kiến thức về cách hát đúng giai điệu, lời ca, tiết tấu, tính chất của bài hát. Hát kết hợp gõ đệm theo nhịp /phách hoặc vận động phụ họa cho bài hát thêm sinh động.
- Kiến thức về cách đọc nhạc.
- Kiến thức về lí thuyết âm nhạc để áp dụng vào bài hát hoặc bài đọc nhạc trong chương trình học hiện hành.
- Kiến thức về nội dung âm nhạc thường thức bám sát chủ đề.

II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA

Lớp 7:

- Em hãy trình bày biểu diễn bài hát: Ngàn ước mơ Việt Nam hoặc hát kết hợp gõ đệm theo nhịp và hát bài: Nơi ấy Trường Sa.
- Em hãy trình bày bài đọc nhạc số 2
- Em hãy nêu định nghĩa và cách đánh nhịp 3/8.
- Em hãy nêu sự giống nhau và khác nhau giữa hai loại đàn guitar và ukulele?

Ban Giám Hiệu

TTCM

Nhóm trưởng



Phạm Thùy Dương

Nguyễn Thị Kim Giang

Đào Anh Đức

NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Khối 6: Chủ đề: TTTC (CẦU LÔNG)
- Ôn và luyện tập kỹ thuật phát cầu trái tay.
2. Khối 7: Chủ đề: TTTC (CẦU LÔNG)
- Ôn và luyện tập kỹ thuật đánh cầu cao tay bên phải.
3. Khối 8: Chủ đề: TTTC (CẦU LÔNG)
- Ôn và luyện tập kỹ thuật đập cầu thuận tay.

BGH DUYỆT



Phạm Thùy Dương

TỔ TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Kim Giang

NHÓM TRƯỞNG CM

Đào Anh Đức

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP

- Kiến thức về khối hình và cách vẽ các khối hình.
- Kiến thức về cách tạo tượng chân dung nhân vật .
- Kiến thức về cách thiết kế sản phẩm ứng dụng.

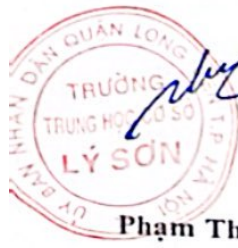
II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA

- Em hãy tạo một bức tượng chân dung nhân vật em yêu thích. Chất liệu tự chọn.
- Em hãy vẽ một bức tranh tĩnh vật màu mà em yêu thích. Thể hiện trên khổ giấy A3, A4. Chất liệu tự chọn.
- Em hãy thiết kế trang phục với họa tiết dân tộc mà em yêu thích. Thể hiện trên khổ giấy A3, A4. Chất liệu tự chọn.


Ban Giám Hiệu

TTCM

Nhóm trưởng



Phạm Thùy Dương



Nguyễn Thị Kim Giang



Đào Anh Đức